TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 24 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2019/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn A** - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Từ N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Bích B** - sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Từ N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị Bích B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Văn A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Văn T – sinh ngày 21/5/2007. Chị

Nguyễn Thị Bích B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Thùy có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị Bích B xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0006928 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* cho anh Nguyễn Văn A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND Tx. Sông Cầu (2);
- Chi cục THADS Tx. Sông Cầu (1);
- UBND xã Xuân Thịnh (1);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1); Án văn (1).

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn